

Depot legal



16 THÁNG 12 NĂM MẬU THÂN - NGÀY 11 THÁNG 12 1920

MỎI SỐ 0308

# TIẾNG-DÂN

CÁI-CHÍNH-THEO-CÁI-HỮU  
HỮU-NHÂN - THỰC-KHAI

LA VOIX DU PEUPLE

Một tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

BÁO QUÂN  
Đường Đông-Ba, Huế

Điện thoại số 63  
Quyển báo: TIẾNG-DÂN - Huế

Phản một quốc-gia  
lấy thế-lực ưu thắng  
về chính-trị và quân-  
sự để thi hành kinh-tế  
xâm-lược ở một quốc-  
gia, hoặc một địa-  
phương, hoặc một  
dân-tộc khác, đó là  
đế-quốc chủ-nghĩa.  
(UÔNG TINH-VIỆ)

GIÁ BÁN	
ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm, 1.500	6.000
Sáu tháng, 750	3.000
Ba tháng, 375	1.500

Mua báo phải trả tiền trước.  
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN  
ĐÌNH-TRẦN - Ai đóng quảng cáo  
vấn đề riêng xin thương nghị trước.

## MỘT ĐỀU MÊ-TÍN RẤT HẠI CHO DÂN-TỘC

### Phải phá bỏ cái thuyết «Tiên-Rõng»

Cái nguy của dân-tộc ta ngày nay, về phần đạo-đức, luân-lý, văn-hóa, tư-tưởng, vẫn có quan-hệ, mà chính gốc là ở kinh-tế và chính-trị. Vậy thì cái thuyết «Tiên-Rõng», so với những cái hại khác trong xã-hội ta đương còn là cái hại nhỏ, cái hại phụ-thuộc, há tất phải lưu tâm tri-ý về đó cho lắm. Vàng, cái mậu-thuyết «Tiên-Rõng» không phải là cái hại chính, nhưng vì nó làm mê-hoặc tâm-lý của quốc-dân, khiến quốc-dân không thể nhìn thấy được những cái hại thực tại để liệu phương đối phó. Thế thì tuy nó không phải là cái hại chính, mà cũng không thể nói nó là cái hại nhỏ vậy.

Một ngày mà chúng ta còn tin cái thuyết «Tiên-Rõng», thì một ngày cái tâm-lý chúng ta còn mờ tối, một ngày chúng ta còn chưa thấy rõ cái nguy-cơ thực tại của chúng ta, như thế thì dù có gào cho hết hơi, có khóc cho cạn nước mắt, thì cũng không thay đổi cái hiện-tình được một mảy gì. Cái cực khổ của mình vì cái nào không tìm cho hết, chỉ tình-thế của mình thế nào không chịu nhận cho ra, chỉ ngồi mà tin những chuyện viên vông không bằng cứ, nếu kỹ-giả là về phải «tân-nhân» thì kỹ-giả sẽ nói ngay rằng: «như thế thì đáng kiếp!»

Đối với cái thuyết «Tiên-Rõng» làm hại cho chúng ta như thế, ta phải quyết lòng hái trừ hẳn nó đi, mồm không khi nào nên nói ra hai tiếng ấy, tay không bao giờ nên viết ra hai chữ ấy, thấy ai nói đến thì phải cho là lời quỉ dụ người, thấy đâu viết đến thì phải cho là tà-thuyết há-đạo.

Ta phá trừ cái đều mê-tín ấy được, chẳng khác nào như cắt hẳn được cái mán trước mắt nó che không cho thấy cái trạng-thái hiện-thực, từ đó thì cuộc sinh-hoạt không đến nỗi vô-trí vô-giác nữa. Tâm-trí khi ấy đã tỉnh-ngộ được rồi, ta chỉ liếc mắt nhìn và nghĩ ngợi một chút thì thấy và hiểu ngay được cái địa-vị và hoàn-cảnh của mình.

Ta phải biết rằng chúng ta ngày nay không phải đất riêng một trời người riêng một cõi như ngày trước. Dầu ta có muốn quay lại cái thời-đại cổ-lập thì cũng không được. Trong khắp thế-giới ngày nay chỉ có một làn sóng kinh-tế nó cuốn chung cả các dân-tộc đi

về một đường, dù ta muốn thế nào cũng không thể thoát khỏi ra ngoài phạm-vi ấy. Nhưng nếu ta muốn không khỏi chết ngập thì phải hiểu cái tình chất làn sóng kinh-tế là thế nào. Từ hơn nửa thế-kỷ nay, cái thế-lực kinh-tế của các nước mạnh Âu Mỹ mỗi ngày một phát-đạt, dần dần thì còn hoạt-động trong giới-hạn quốc-gia, khiến tài-sản trong nước đều vào trong tay một số rất ít người đại-phủ; đến sau, vì những lẽ cần kiểm nguyên-liệu chế-tạo, cần mở thị trường để tiêu thụ hóa-vật, cần phóng tư-bản sang những nước kinh-tế chưa phát-đạt để kinh-dinh công-nghệ để lấy lợi nhuận cho nhiều, chỉ vì những mối lợi của những nhà thiếu-số tư bản cần phải phát triển thế-lực ra ngoài, mà đến nỗi quốc-gia này xung đột với quốc-gia kia, gây thành trên lịch sử bao nhiêu tấn kịch đổ máu. Nước Anh đánh nhau với dân Boers ở Nam-Phi, chiếm Ai-cập, chiếm Ấn-độ, tàn-sát dân Á-nhi-lan, chỉ vì cái dã-lâm khoách-trương kinh-tế, nước Mỹ chiếm Phi-luật-lân, gây loạn ở Mét-xich, đánh nhau với Ni-ca-ra-ga, cũng chỉ vì cái dục-vọng của mấy nhà tư-bản, các liệt-cường tung hoành ở Trung-hoa hơn nửa thế-kỷ nay, cũng chỉ vì Trung-hoa là nơi có thể cấp nguyên-liệu nhiều, tiêu hóa-vật lắm, rất lợi cho sự-nghiệp đầu-tư. Cứ xem đại-thế của thế-giới thì chia hẳn ra hai hạng người khác nhau như trời như vực, một hạng rất đông mà nghèo-khó, một hạng rất ít mà giàu sang, một hạng là dân-tộc yếu hèn chịu trăm bề đau đớn, một hạng là dân-tộc giàu mạnh mẽ sức hoành-hành.

Trong thế-giới hiện-tại bực tranh rõ ràng như thế, có khó gì mà không hiểu được địa-vị mình là ở nơi nào. Thế mà mấy lâu nay, người mình chỉ biết có một đều «mình là con cháu Tiên-Rõng, nói giống vừng bần, sinh thực ở một giải đất này hơn mấy nghìn năm», ấy người mình chỉ biết có thế chứ không biết rằng Tiên-Rõng không biết lo thì Tiên-Rõng cũng chết, mà dù Tiên-Rõng nữa, nếu muốn khỏi cái nạn đảo-thải thì cũng phải phấn-đấu cạnh-tranh chứ không thể đem «thần-thông», «bùa-hối» gì ra mà hộ-thần được.  
(Hết)  
Ngô-nhiên

## VĂN-VĂN

### Mời Xuân

Mây tao hóa xoay vần mãi mãi, hầu hết dồng lại đời sang xuân. Đâu đâu nao nức xa gần, Nêu sao nhành phước pháo rìn trù là. Mừng năm mới nước nhà cũng mới, Sắp đến kỳ phong hội mở mang. Rõ ràng thay về thiêu quang, Góc Hồng mành ước cõi Đàng chời sinh; Gặp thời tiết đua tranh phơi phơi, Ngày ngày thêm lán lời ừ ừ. Về vàng-mở mắt nước non, kia thành thì no hương thôn đầu đầu. Khớp bờ cõi trăm châu chính đốn, Rầm trời xuân chốn chốn xôn xao. Cỏ hoa muốn thêu đẹp sao, Cảnh trời xui khiến cơ màu muốn như. Thấy xuân sắc càng ưa càng ngắm, Hồi mui đời còn thắm hay phai. Thường xuân đặc ý là ai? Thơ ngâm thích chi rượi xoi hương linh. Cờ đánh cuộc rành rành được nước, Đản đạo cung xướng trước họa sau. Tưng bừng rộn rịp rừ nhau, Lanh lanh kẻo muộn mau mau kéo già. Kìa xuân sẽ cho ta nhíp lốt. Ta phải nên trau trọt xuân chơi. Xuân hời xuân hời xuân ơi, Biết xuân đã để mấy người mắt xanh. Duyên hội ngộ đã đành đành vậy. Vạn thái lai rày phải phải chăng. Mùa xuân ai nghĩ siêng năng, Thời lai sẵn có gió Đông thuận đưa, Rừng xuân thế biết chưa chưa biết, Hồi xuân này xuân thì thì xuân sao? Trôi Nom lừng lự biết bao. Sấm vang vang trận mưa do ào phen. Lũc cuốn sạch mây đen mù tối, Khi sáng quang sao chói trảng lờng. Chím trên núi cá dưới sóng, Mỏi đoàn bay liêng, vầy vũng sóng chưa. Cảnh vật khéo nhìn nhớ đẹp đi, Chiều xuân sao mắt mê ám ám. Xuân càng ngày một xuân thêm, Người sao lẩn bóng im im thế ở. Chờ trông mong đợi chờ xuân là. Mà thất thời xuân quá muộn xuân. Thử xem trời đất xây vắn. Phong trào sao đó vận tuần sao đây. Luồng ngọc ngà mờ mờ mắt mắt. Không thể xuân còn đợi chi chi. Ấy ai thắm thế thời thì Xuân thời chung có riêng gì với ai. Sao chẳng biết nay mai xuân đó? Xuân đó mà ta có xuân không? Hỡi đất thế giới đại đồng, Xin xao mướn tư nghia hồng đưa tươi, Xuân trời thế xuân người là thế, Vui xuân rày nở đợ quên rui? Ngang tang là tình tương phư, Giang hồ rộng bước xuân du ai là? Quyết thù đời son hồ gấm vóc. Rời mầu xuân mầu mầu đơm nhôn. Ra tay quét sạch bụi trần, Cảnh xuân là đời muốn phần hơn xưa. Nay gần đã gặp ota xuân nhĩ, Biết lòng người có g xuân chăng? Gặp xuân xin ước hôn hời rắng. Xuân về ai để em ngân đường trời? Ngày xuân há phải ngày chơi? ?

T. Q. V.

### THẾ-GIỚI THỜI ĐẠP

## PHÁP ĐỨC QUAN HỆ

Vấn đề bồi khoản và vấn đề Ré na ni (Tếp theo)

II. - Kế hoạch Đạo-uy-tư và điều ước Lơ-cơ-nô - Nhưng cái hiện pháp của Co-lơ-măng-xô (Thủ-tướng Pháp) không đượ người phần thán-tay cả, từ nhất là vì nước Mỹ không thừa nhận điều ước Vét-xây và điều ước bảo-chương (paix de garantie) Nước Anh bên thành minh rằng

không có thể riêng cùng nước Pháp mà đình lập điều ước để bảo-chương an toàn cho Pháp, đó là cố ý làm khó cho Pháp vậy. Đến năm 1921 trạng huống kinh-tế nước Anh lại càng nguy cấp lắm, khiến Anh bên hiền rằng đó là vì ảnh hưởng của tình hình rối loạn nước Đức. Bởi thế Lôi-Jôc bên hết sức khuyên nước Pháp phải khoan đãi Đức về vấn đề bồi thường. Đồng thời Anh lại chịu đình lập điều ước bảo-chương khiến cảnh địa nước Pháp trong mười năm được an toàn. Nhưng Pháp hiểu rằng Anh không chịu thành lập quân sự hiệp ước thực tại cùng mình, lại dự liệu rằng sau mười năm chính là cái lúc nước Đức đã thực đến cái thời cơ phục-cửu thần-nhiệm, cho nên Pháp không chịu nghe theo đề nghị của Anh.

Năm 1922 và năm 1923, cuộc ngoại-giao ám-đấu của Anh và Pháp rất là kịch-liệt. Trong khoảng ấy Anh cố tình giải quyết vấn đề bồi khoản cho Đức mà không có kết quả gì ảnh-tiến màc (mark) của Đức nhất khắc trừ xuống vô độ. Tiền phát-lãng (franc) của Pháp cũng theo đó mà trượt giá. Quân Pháp bên tay khầu để chiếm cứ đất La Ruyra (La Ruhr), đồng thời lại làm miễn trừ việc sông Lơ-Ranx thành một khu mại-tình cách-độc lập. Cái kế hoạch của Thống-độc Phô-cơ lại phục-hoạt, mà ở Âu-châu đã đầy cả cái không khí đại chiến thứ hai. Nhưng bọn tư bản Đức tồn thối nhiều quá rồi, đành chịu nuốt hờn ăn dạn, mà quân Pháp cũng biết rằng tài lực thiếu thốn không thể chi trì lâu dài. Hai bên đương lúc đợi giải quyết vấn đề La-Ruyra thì nước Mỹ thừa cơ can thiệp.

Ngọai-giao giới nước Anh cũng tư bản giới nước Mỹ liên hiệp với nhau mà thành mưu kế kế hoạch Đạo-uy-tư (Plan Dawes). Theo kế hoạch ấy thì đặt ngân hàng ở nước Đức, phát hành ngân phiếu, mà trong 50 năm Chánh-phủ Đức không có quyền chi phối. Ngân hàng có 40 người Đổng-sự, một nửa phải là người ngoại-quốc, Đổng-sự trưởng không được là người Đức. Ủy-viên-hội bồi khoản được k ầu lưu-trung suốt quan thuế, cung các thứ thuế thuốc, đường, rượu v. v. mỗi năm là 1250 triệu mac vàng (m-rk or, để làm bồi khoản. P. ần nhiều những công-ty công-nghiệp cũng những tài-cả có nhiều tài-lý của Đức phải giao cho Ủy-viên-hội bồi thường kinh-lý. Mỗi năm 300 triệu mac vàng lợi tức về thiết bị phải do Ủy-viên-hội bồi khoản chi phối. Mỗi năm 11 ra nước Đức cũng phải nộp 2500 triệu mac vàng bồi khoản, mà lại không đượ miễn-huân nhiều, kỳ cho đến khi Ủy-viên-hội bồi thường mãn ý thì mới thôi.

Kế hoạch Đạo-uy-tư thực chính đã đem bồi khoản cũng vật để áp của Đức làm thành quốc-tế-hóa (internationalisation). Sau khi quốc-tế-hóa rồi thì nước Pháp không đượ một mình chi phối nước Đức nữa. Thế là kế hoạch Phô-cơ không thể đượ thực hiện được.

Nhưng cái vấn đề bảo-chương an toàn trước kia chỉ là cái tư tưởng của Pháp đối phó với Đức, mà lúc này đã thành cái điều kiện tất-yếu trên sự thực. Nhân-khẩu nước Đức thêm nhiều, mà nước Pháp thì đượ yên-tình hình ngoại-giao có lập đầp kỳ-lam cho Pháp. Bởi thế năm 1921 Pháp nhân-thái độ hòa-bình của Nôi-các đổng-lao đổng

## Chuyện hay CÓ PHÒNG CỨNG KHÔNG HẾT ĐƯỢC

Những nhà đế-vương xưa nay, ra sức phòng-nhàn để giữ cái quyền thế phú-quí riêng một nhà, đến vua Tần-thủy-Hoàng là tội-bực: đốt sách là cốt cho người ta ngu, tàn liệt binh khí là cốt cho người ta không lấy cái gì mà chống cự mình được, trí-thuật cũng đã châu-đào lắm. Thế mà bọn Trương-Lương Hán-Tin, Trần-Bình, học những sách đó, cũng đủ làm tởng-ơ, trở lại đánh nhau Tần. Khốn nỗi như ông Hạng-Vũ chỉ học đủ kỹ-tên, không cần gì sách; ông Cao-tử lại có sách không thích sách, không ưa học trò, mà

chỉ thích làm giặc. Vậy là sự đối sách không hiệu quả gì! Còn sự tha-bình khí, thì bọn Trần-Thiếp, Ngô-Quảng, cũng bọn đầu-xấu làm số 1-y-sơn, cũng không cần đến binh khí, chỉ dùng cây cuốc cây gậy đem làm đổ đánh giặc. Thế thì sự phòng-binh khí cũng không ăn thua gì. Xem thế thì rõ, cái chánh-thù mà không thuận với lòng người, thì phòng-nhàn cũng vô ích, chỉ bằng lấy lòng người làm thành làm mà phòng giữ chung nhau thì lâu dài hơn.  
Sử-binh-Tử

nước Anh mới thành lập tại Đại-hội Quốc-tế liên-minh lần thứ 5 một cái nghị-định thư (protocole) Quốc-tế trọng-tài. Nếu nghị-định thư ấy mà có hiệu-lực thì khi quân Đức xâm phạm đến cảnh-địa của Pháp thì quân-Anh phải ra toàn lực giúp Pháp. Không ngờ Nôi-các đổng-lao đổng-không đưng đượ lâu, kể đến Nôi-các đổng-bảo-tử Anh nổi lên thì phần đối-nghi-định-thư ấy mà không chịu phê-chuẩn.

Chánh-phủ đổng-bảo-thủ Anh lại đổng-đưa mà đề-nghị điều-ước an-toàn bảo-chương trong khoảng Đức với Pháp, hội-ngi-lô các nó nhân đó mà khai-mạc. Cái thành-tích trọng-yếu của hội-ngi-ấy thế nào? Một là nước Đức có thể gia-nhập Quốc-tế liên-minh, từ đó Anh và Pháp không xem Đức như địch-nhân nữa; Anh muốn lợi-dụng Đức để chế-Pháp; Pháp cũng toàn lực dụng Quốc-tế liên-minh để cấu-thúc Đức. Hai là Anh bảo-chương cảnh-giới cho 3 nước Đức, Pháp và Bỉ; Anh không phải chi-phải viện-trợ cho Pháp và Bỉ mà thôi, mà Đức cũng đượ bảo-chương như thế. Ba là Đức có thể tự-định lập điều-ước với Tiệp-khắc để giải-quyết các vấn đề quan-vệ cảnh-giới, thế là cho Đức đượ thêm quyền-tự-chủ về ngoại-giao với Đổng-Âu. Bốn là khi nào nước Pháp can-thiệp đến vấn đề cảnh-địa của Đức và Ba-lan thì phải do Quốc-tế liên-minh chi-phối. Cứ như thế thì nước Pháp không thể-xung-bá ở đại-lực Âu-châu nữa.

Nhưng lấy đại-thế mà nói thì điều-ước Lơ-cơ-nô có p ả để giải-trừ điều-ước Vét-xây đi không? Nhưng mưu-lược của Pháp trong điều-ước Vét-xây hiện-nay không thể đem thực-hành đượ nữa. Nhưng Pháp vẫn còn c ếm đượ miền Lơ-Ranx và miền Xa-ro, Pháp toàn-mựn thế để phòng-bị Anh không thể đượ một mình chi-phối Đức đượ. Đổng-thời Anh lại cố ý lợi-dụng cái cảm-thình hòa-hiệp của Pháp và Đức để làm cái công-cu thao-túng ngoại-giao sau này.

(Còn nữa)

Vệ-thạch

## SÁCH MỚI

Bản báo mới nhân-tặng-quyền  
GIA LỄ CHỈ NAM (Tang lễ, Thọ lễ)  
Hân-lễ của ông Nguyễn-th-Siền, và ông Trương-sơn soạn, sách khổ to, giá 127 trang, giá 0\$30, xuất bản tại Nhật-nam Thư-quán, Hanoi.

## THƯỜNG THỨC

### NƯỚC-CHÈ

Nói chuyện «nước-chè» thì cũng không khác gì nói chuyện «cơm-bữa». Ai lại không uống ngày một, ai lại không biết mà phải nói? Nhưng cũng vì ta uống luôn, và ta nói rằng ta biết nước chè rồi, nên có nhiều điều ta chưa biết đến nơi mà cũng không tìm cho biết. Nay tôi nói chuyện nước chè là cốt bày tỏ đôi điều ta thường không nghĩ đến.

Trong nhiều nhà An-nam ta, khi khách đến, đem chè Tàu ra đãi. Cái thói quen ấy bắt đầu các nơi thành-thị và trong các nhà quan. Lần lần tràn ra đến nhà quê, trong đâu đấy. Hiện này giờ đã có nhiều người nghèo khổ mà nghiên chè Tàu. Sẵn đây đây không chi ăn lót-lòng, cũng bực bực và ba xu mua chè Tàu. Mỏi rồi tôi về nhà quê, tôi đâu cũng thấy «em chè Tàu ra đãi. Tôi thấy mà giật mình!

Tôi giật mình kinh-sợ là không phải sợ vì trụng, bởi vì chế chè tàu thì người ta dùng nước sôi mà không thêm nước lạnh vào; nước sôi thì vì trụng không uống đượ. (Cảnh chế nước như vậy tốt hơn, nhiều người dùng chè Annam ta thì không làm như vậy. Bỏ chè vào nấu với nước cho sôi, rồi không đợi cho nước chế nguội mà uống, lại múc nước lạnh chưa nấu sôi đổ vào một là để cho người, hai là để cho đồ bát chè đi. Cách ấy không tốt, vì nước lạnh đổ sau đó có thể đem vi-trùng độc vào mình đượ. Chỉ bằng nấu chè đằm cho vừa uống, rồi để nguội mà uống, thì tốt hơn).

Tôi giật mình là vì tôi còn nhớ có đọc bản-thống-kê năm 1924, thấy nói xứ ta mua chè Tàu vào đến 1000 tấn nghĩa là 1.000.000 kilos. Mà từ năm ấy đến năm nay thì cũng đượ chè Tàu càng thêm, có lẽ đã đến chừng gấp-ba số trước rồi; nghĩa là ta đã đến số 2 triệu kilos rồi. Hầy hầy phòng một kilo giá là một đồng bạc, thì hai triệu kilos đã đến 2 triệu đồng. Mỗi năm mua chè Tàu mà thôi, 11 đồng đã bỏ mất ra ngoại-quốc hết phòng 2 triệu đồng rồi! 10 năm, 20 triệu; 20 năm, 40 triệu... Độc giả thử nghĩ như vậy có đáng khiếp-không! Tiền bạc ta vứt bỏ ra như nước ấy, thì các em khách-người sẵn mồm bên, thông-thả lượm-bỏ đầy đẫy đem về Tàu Đàng khi thấy cái lòng ái-quốc ái-chính của người (Kèm qua trong ba với thơ nhĩ)



# HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIEM

HỘI CẤT TIỀN LAM VỐN - HỘI ĐẦU TÊN CỎ PHÂN - CỦA NGƯỜI ĐÀI-PHÁP LẬP RA  
 Đại-cuộc ở tỉnh Thượng-Hải, Chine, 7, Avenue Edouard VII  
 Vốn của Hội: 85.000 lượng bạc Trung-Hoa (đồng một nửa) và 2.000.000 phật lang  
 Đại-pháp (đồng một nửa)  
 Tính số đến ngày 31 Décembre 1927, Hội sẽ tích được 26.545.000 đồng bạc Hồng-Mao (dollars  
 cất tại Thượng-Hải).

TỔNG-CUỘC LỚN Ở ĐÔNG-PHÁP: 25 Rue Guyonnet SAIGON - máy nói n° 571  
 PHÓ CUỘC coi và TRUNG-KY và BẮC-KY: 19 Rue Despass Deslozès HANOI - máy nói n° 659

HỘI LẬP DƯỚI QUYỀN CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP KIEM CỐ  
 55 bạc sẽ tích của Hội gửi tại Kho-bạc-lớn của Nhà-Nước ở Saigon.

Muốn bà tiện cho có cái vốn, hoặc để dành cho con gái khi vu qui,  
 thì nên lấy một Phiếu (BON) của HỘI

## VẠN-QUỐC TIẾT-KIEM

GIÁ PHIẾU, NGƯỜI CHỦ PHIẾU ĐƯỢC LÃNH LÀ

### Một ngàn đồng

SỐ TÊN NHỮNG NGƯỜI ĐÀI-LY Ở TRUNG-KY

TÊN TÊN	DANH HIỆU CÔNG-HỒ Ở NHÀ NGƯỜI ĐÀI-LY
Thanh-Hoa	M.M. Hội Trưởng Tân, Hồng Lô Tư Khanh, hươu trí, 130 Grand'Rue à Thanh-Hoa
Vinh - Benthuy	Hoàng Cúc, Hồng Lô Tư Khanh hươu trí, ở nhà quan Tham Hạc, tôn Sĩ Nghệ An (Vinh).
Ha-Tinh	Võ công Hòa, Chủ nhà Vạn Hương - Hà Tĩnh.
Quảng-Binh	Hồ quai Tăng Thương mãi ở Donghoai
Quang-Tri	Thịnh Lân, Chủ nhà Khách sáo hiệu Lion, rue Thach Hào à Quảng Tri.
Huê	Tôn Thất Đài, Tư Giáo, ở hiệu chụp bóng Tăng Vinh, rue Paul Bert à Huê.
Quang-Ngai	Trương Quang Luyện, Chủ nhà Khách sạn à Quảng Ngãi.
Faifo	Trần Đại Hữu, Quang Lộc Tư Khanh, hươu trí à Faifo.

(Xem tiếp ở trang khác)

Tàu / đang phục thay cái lái khôn khéo của người Tàu / họ khéo da cái mũi thòm trong chèo họ, rồi đem quyền dụ ta. Họ lại dùng hết các thuật khôn ngoan để làm cho chèo họ nổi danh, để buộc cho thiên hạ yêu chuộng. Mà đã yêu chuộng chèo họ thì không bỏ được nữa: phải e nghiêng. Như thế họ mới hằng đem mang tiền về làm giàu cho quê hương họ được.

Nhưng mà ta kìa người Tàu bao nhiêu, thì ta lại ngậm ngùi thương tủi cho ta đã lâu đời trũng cái thuật họ bấy nhiêu!

(Còn nữa)  
A. X.

## PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

### PHỤ-NỮ TẬP-CHÍ

Mới rồi em được tiếp chuyện chị T. N. M., trong khi nói chuyện thì chẳng qua cũng không ra khỏi những vấn đề vẫn nói hàng ngày, nhất là vấn đề phụ nữ giáo dục. Chị nói rằng phụ nữ nước ta, dù chỉ kể số người với số đàn ông, thì cũng đã đến 10 triệu, mà trong số ấy, những người được chấp giáo dục ở các học hiệu, trong khắp ba kỳ, tưởng chỉ được đống đám sau nghìn, lấy cái số 5, 6 nghìn mà so với số 10 triệu thì cái tỷ lệ thế nào, không đời nào rõ ra mà ai cũng biết. Và chúng những chị em mà nhờ gia đình, nhờ cảnh ngộ, được cơ hội theo học ở nhà trường, thì cái số học cũng chỉ ở trong cái vòng chật hẹp vì học là cốt để đi làm các số no kia, chứ cái nghĩa vụ người đàn bà đối với gia đình và xã-hội thế nào thì tưởng như không mấy người biết đến. Chính vì cái tình trạng ấy mà trong đàn phụ nữ sinh ra những điều gai mắt, đau lòng, như lừng phật dâm dục, kiêu căng, mà hơn hết cả là số rất đông

một đời chỉ sống trong vòng vô trí vô giác.

Chị N. M. nói như vậy, em cũng biểu đồng tình, nhưng em chỉ ngồi nhìn chị ấy mà than thở. Song chị lại nói luôn, rằng: Cái tình trạng phụ nữ giáo dục của ta như vậy, không nghĩ đến thì thôi chứ nghĩ đến thì dù người tư tưởng thế nào cũng phải công nhận là khiếm khuyết. Nhưng làm sao bây giờ? Ta có thể cứ trầm ngâm việc cũng mong vào Chánh phủ cả không? Vô luận chánh phủ nào, cái lãnh động cũng có giới hạn mà chánh phủ không thể thì hành cả trăm nghìn điều cho vira ý nguyện của nhân dân. Tức nhân dân muốn khai hóa thì cũng phải tự giúp lấy một phần chứ không lẽ cứ ý lại vào Chánh phủ. Phụ nữ ta cũng vậy, nếu muốn cứu được một thứ giáo dục cho riêng phụ nữ ngày nay thì ngoài sự ý lại vào kẻ khác chúng ta cũng phải tự đem lấy một phần. Chính vì thế nên chị ấy đã bàn bạc với mấy người chị em khác để đứng ra xin lập một tờ PHỤ-NỮ TẬP-CHÍ ở Huê.

Em nghe đến chữ « Phụ-nữ tập-chí » bỗng nhiên như đương ngữ mà thốt ra. Lúc này em chỉ biết rằng đối với cái tình trạng thấp hèn của phụ-nữ ta ngày nay chỉ có thể ngồi mà thở dài, bầy giờ em chỉ nói đứng ra lập Phụ-nữ tập-chí thì em mới thấy rõ ràng tờ tập chí có thể làm một cơ quan hỗ trợ cho nền giáo dục được. Em hiểu rõ mà em mừng, trong lòng bỗng nhiên sinh biết bao nhiêu cảm tình và hi vọng.

Phải đợi đến số chị em ta sẽ đi mà cứ nằm trong cái sinh-hoạt ác liệt vô trí vô giác như ngày nay là bởi giáo dục khiếm khuyết. Vì không có giáo dục nên một trăm điều thường thức cần dùng trong sự sinh hoạt hằng ngày không biết

một chút gì, bởi thế mà sinh ra nhiều điều khổ nạn, ai nói không cũng không biết, ai nói đại cũng không hay, bà chỉ làm vậy, bà chỉ nói vậy, ai khuyến dụ phỉnh phờ mà ngọt tai thì cũng theo, không biết phân biệt tốt xấu, lợi hại. Đối với công nghệ thì cầu thả, nhân tuần, trước bày nay làm, không biết thêm được tí chi, bởi thế mà nữ công đình trệ. Về phương diện đạo đức thì chỉ học nói xấu tình hủ, chứ nghĩa vụ đối với gia đình, đối với xã-hội của đàn bà cũng không kèm gì đàn ông, đều ấy thế nào, thực là mù mù mịt mịt. Những người có cơ hội may mắn được theo dõi học tập ít nhiều, nếu thiếu đức cái khổ sở của phần nhiều chị em, thì nên làm cách thế nào mà chịu sẽ những điều mình biết dùng các chị em bất hạnh, đó thực là cái nghĩa vụ chung của chúng ta vậy. Nay mà lập tờ Phụ-nữ tập chí thì các chị em có chỗ mà đem góp ý kiến nhau để đem nưau ra ngoài, nơi hắc ám. Cứ lời chị N. M. nói thì mục đích của Phụ-nữ tập chí này là cốt truyền bá những tri thức thông thường về nữ-học và nữ công, và bồi dưỡng nền đạo đức cho phụ-nữ. Cái mục đích như vậy thì thiệt là chánh đáng, nếu quả được vậy thì chị em ta nên thấp hèn cầu nguyện cho Phụ-nữ tập chí mau ra đời.

Nhưng em lại nói với chị N. M. rằng: chị không thấy những điều khó khăn sao mà dám ra đương lấy việc như vậy? Chị nói rằng: vẫn biết nhiều nỗi khó khăn, mà tóm lại thì có ba cái trọng yếu: một là đối với việc xin phép, hai là đối với việc tin cậy và biến lập, ba là đối với việc tiêu lưu. Đối với việc xin phép thì chị chắc rằng không khó khăn gì, vì đối với việc phụ nữ giáo dục, Chính phủ cũng đã thừa biết rằng hay còn khiếm khuyết, mà Phụ-nữ tập chí chính là một cái cơ quan hỗ trợ cho giáo dục. Nam giới thì tập chí nọ, báo chí kia, mà phụ nữ ta đến nay mới mong bước lên con đường ngôn luận lần đầu, hẳn Chính phủ cũng vui lòng mà giúp đỡ. Đối với việc tin cậy và biến lập thì khó khăn hơn, nhưng nhiều cây thành rừng, các chị em đã nhiều người tán thành thì không lo gì mà không đứng vững. Cái khó khăn to nhất là đối với việc tiêu lưu: chị em phụ nữ, từ thành thị cho đến thôn quê, lâu nay đã biết gì là báo chương là tập chí, chỉ quanh năm suốt tháng ngồi ngất ở chốn tối om, thân hoặc có người biết qua loa chứ quốc ngữ mà đọc sách được thì chỉ ham những thứ liệu thuyết tình cảm truyền hoang đường huyền hoặc, chứ đối với những thứ văn bô tri tư ai có thích đâu. Bởi thế mà xin phép thì không khó, tin cậy cũng không khó, mà có khó thì cũng có thể trải qua, chỉ đến khi thành lập được rồi mà không có người đọc thì mới là nguy cho tập chí. Nhưng chúng ta cũng không nên quá hi vọng, ta cứ nên hi vọng.

Ở đây có một Ngụ-sông Hương này, Phụ-nữ tập chí sẽ ra đời, đó là sự thực hay mộng tưởng?  
Hoàng-thị U-lan

## GIẤY MỜI ĐẠI-HỘI-ĐỒNG THƯỜNG NIÊN

CÔNG-TY HUYNH-THỨC-KHANG  
 Thưa các Ngài Cổ-dòng  
 Chiều theo khoản 29 trong Điều-lệ Công-ty. Xin mời ngài đứng 8 giờ sáng ngày chủ-nhật 21 Février 1928, (tức ngày rằm tháng giêng ta) đến nhóm Đại-Hội-đồng thường niên năm thứ hai, tại nhà chiếu anh Tam-Tân (Cinéma Tam-Tân, ở đường Paul-Bert Huê.

### ĐỀ MỤC NGHỊ-SỰ

- 1) Duyệt sổ sách năm thứ hai (1928)
  - 2) Bầu hai viên Hội-đồng kiểm sát.
  - 3) Quyết định sự chia lợi năm 1927 và 1928.
  - 4) Quyết định các khoản trong tờ trình của Quản-ly.
- Nếu ngài có trở sự, không thân-bách lời nhóm được, thì xin ký giấy ủy-quyền (theo kiểu dưới đây) cho một vị cơ đồng khác thay quyền quyết nghị trong khi đến dự Đại-Hội-đồng cho được đủ lệ.

Nay kính  
 Huê ngày 24 Janvier 1928  
 Quản-ly  
 HUYNH-THỨC-KHANG

T. B. Xin các ngài cổ-dòng đi dự Hội-đồng để nhớ đem giấy ủy quyền (theo kiểu dưới đây) gửi theo thư này.

### Kiểu GIẤY ỦY-QUYỀN

Tôi tên là ..... ở ..... ở đồng Công-Ty Huỳnh-Thức-Khang, làm giấy này để giao quyền cho một vị cổ-dòng khác là ông ..... thay mặt tôi quyết nghị các khoản trong kỳ Đại-Hội đồng thường niên nhóm ngày 24 Février 1928 tại Huê.  
 ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

(1) Giấy mời này đã có gửi riêng cho từng người.  
 Ký tên

Chuyến bán thuốc nam thuốc bắc

## ĐÁ MỜ!

CHI ĐIỂM ĐÁ MỜ từ ngày mùng

# HATINH

một tháng chạp.

Quý-khách chiêu có rất đông, lấy làm vui vẻ quá.  
 Xin cảm tạ vô cùng.

Nay kính cáo  
**VINH-HUNG-TƯỜNG**  
 N° 167 Rue Sarrault - VINH

## ĐỘC-GIA LUẬN-DÀN

Báo nhận được bài sau này của ông Tống lý công ty Liên thành gửi về chi một bài trong báo Thanh niên lần tiếp. Trong ngôn từ vẫn giữ thái độ ôn hòa không có dấu gì quá đáng, vậy bản báo vui lòng đăng để độc giả hiểu qua cái nói đùa của Công ty Liên thành

### TRẢ LỜI BÁO THANH NIÊN TÂN-TIÊN

Số 7 ra ngày 3 Janvier 1928, ở Trương thứ nhì cột thứ 6.

Ông Huỳnh-phúc-Yến trách rằng: « không gửi giấy mời mời hội và bilan cho ông ». Chiều theo chương-trình lập hội điều 39, trước khi nhóm Đại-hội 7 ngày, chỉ phải ấn hành tờ mời trong một tờ nhật-báo tại Nam-kỳ, chứ không có phải buộc gửi riêng từng người; vì vậy năm nào trước Đại-Hội, công-ty cũng đã báo cáo, tuân theo chương-trình đăng quảng-cáo trong báo chương.

Đền thứ 53, inventaire, bilan, compte des pertes et profits, để sẵn tại nhà hội, 15 ngày trước Đại-Hội, các vị cổ-dòng được có thể đến xem, chứ không dự định gửi cho từng người và cũng không buộc phải đăng báo.

Ấy là một khoản ông Yên đã trách không phải lý.

Ông nói rằng: Ra Phan-thiết chời, có đến thăm nhà hội và muốn hỏi thăm Directeur, đã không có Directeur ở đó, lại nghe nói đem khuya mới đến. Ấy là ông không xét mà trách. Hội Liên - thành chuyên nghề làm nước mắm, mà nghề này mỗi ngày, các ghe đánh cá ở ngoài biển về, từ lối 5 giờ chiều cho đến 9, 10 giờ đêm. Ông Ngô làm Directeur coi 3 số Phan-thiết, một số Phú-Hải, 2 số Muine và một số Phan-ri, mỗi ngày phải đi mua cá, từ 1, 2 giờ chiều, cho đến 12 giờ, 1 giờ sáng không chừng; có khi cả nhiều, phải coi đóc sếp trải bàn làm công việc cho đến 3, 4 giờ sáng cũng có. Như vậy còn

trường, ít ai chịu theo đường thực nghiệp, lo kinh tế nước nhà về mai sau. Vậy mà nay ông Yên chèn trách ông Trần-lệ-Chất tham lợi mà bỏ chức làm quyền lợi, về làm chủ lái bán nước mắm, ấy là chỉ một mình ông Yên làm báo mà chủ nghĩa khác mà thôi, và ông Yên không biết rằng ông Chất là một người sáng lập (membre fondateur) ra Hội Liên-thành, từ năm 1905 hay sao?

Ông Yên nói ông Chất đi Tây tốn hao của hội mấy muôn đồng, là ông nói và oan cho người không bằng có. Lúc 1922, quan Tổng-Đốc Nam kỳ, phái ông Chất đi dự cuộc Đấu xảo, có arreté số 41 ngày 6 Janvier 1920, số tiền chi phí cuộc hành-trình về Chánh phủ chợ, chứ có phải như M. Yên bày đặt ra nói vậy đâu?

Ông Chất về làm Tổng lý cho Hội, là vì có giấy Conseil mời về, và là tục bị nhiều việc khổ khăn, mà ông phải đi sau sau riêng vì người về xã hội, chứ có phải như lời ông Yên nói đâu?

Ông Yên nói nước mắm nay bán 20\$ là không biết ông lấy ở đâu mà nói, chứ nước xác, nước lóng, hiện thời thiên hạ cũng còn bán đến 25\$, 28\$. Ấy là ông nói sai cả.

Ông Yên nói: « ông Hồ-tà-Bang và bản hội lấy tiền của Hội làm quốc sự và ông chịu 9 tháng tù ». Ấy là ông Yên đã bày đặt mà cáo gian cho ông Bang và cả bản hội đồng, và cáo gian cho Chánh phủ nữa đó. Làm quốc sự việc gì? tiền

## Chú ý! Chú ý!

AI là chủ tiệm bán thuốc bắc « CHÍN và SỐNG » nên tìm đến tiệm **QUAN-THANG** ở đường CANTON-NAIS N° 78-89 FAIFO là một nhà buôn bán thuốc bắc, tập hóa, cước cầu, trừ danh từ xưa chỉ nay trải đã 30 năm dư trên đường kinh-tế, ai ai đều nghe tiếng; Bán ai bán là giá cả phải chăng, ai ở xa muốn hỏi giá cả gì, sáng lòng trả lời ngay:

Xin kính mời quý khách chiếcc.  
**QUAN-THANG**  
 Chủ nhân kính cáo

## TỔ CHỨC ĐÌNH CÔNG PHU XIN ĐỒNG-BẢO TIN DUNG

Thứ nhất - Ai muốn danh tiếng khi đi, may gặp làm giàu, rồi ra có tiền; xin góp tiền vào hội Vạn-quốc Sô-súc ở tại Quinhon, do bản hiệu làm đại-ly.

Thứ hai - Ai muốn báo-lê xe điện, giá cả phải chăng, giấy tờ mau mắn, hư chữa mất thường, không chờ khời đợi, xin giao xe cho hãng báo-lê ở Trung-Pháp ở tại Quinhon, do bản hiệu làm đại-biêu.

Thứ ba - Ai muốn cầm thú nơi hoa thổ sản, hàng chày giá may, khời người hiệp ép, xin gọi kiến mẫu rõ ràng, bản hiệu sẵn đường giao tiếp.

Thứ tư - Ai muốn cầm thú đất nhà, mở mang công nghệ, xin đem tờ khế danh rành, bản hiệu liệu bề giải thiệp.

Thứ năm - Ai muốn góp vốn hòa phần, chắc tay may lợi; xin ký cổ phần vào hội ở Trung-kỳ sông-công-thương đại lý cuộc ở đường số chục ở tại Quinhon.

**PHẠM-DIỆM**

# ĐẠI QUANG ĐƯỢC PHÒNG

N° 46 Boulevard Tổng-Đốc-Phương, Téléphone 19 CHOLON. - Chi-Điểm Phố Hàng Đường 47 HANOI.

## Thượng-Hải huyết-trung bừu hiệu con Bướm.

Thuốc này đã có thấy thuốc thí-nghiệm rồi bảo không có sự độc địa chi trong thuốc cả. Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi phải uống huyết-trung bừu này nó bổ khí huyết và mạnh mẽ trong mình không biết bao nhiêu mà kể, vậy xin quý ông qui bà nên mua mà dùng, còn một chứng rất hay như ham dâm-dục thái quá thì tạng thận đã kém suy thì phần ngưng lạnh uống thuốc huyết-trung bừu chừng một tuần lễ thì biết công lực thuốc hay đường nào. Còn những người vú sữa không tốt uống thuốc này đôi ve sau sanh sữa nhiều lại mát. Thượng khí con nít mất sữa tại khi huyết chưa đủ thành bệnh Cam-tích thường cho nó uống càng tốt, những người đàn bà đường kinh không đúng hoặc trời hoặc sự uống thuốc có sức mạnh sau đường kinh đúng tháng, những người học sanh phải bị lo lắng quá độ thì làm huyết hóa kém sắc mặt như giấy, uống thuốc này sanh máu tươi tốt, những người già cả khí huyết suy kém tình thần yếu đuối, hay dùng thuốc này thì tự nhiên tóc xanh và đen lại có sức mạnh.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi ngày uống 3 lần trước khi ăn cơm nửa giờ hoặc ăn rồi, mỗi lần một muỗng ăn súp, vậy khuấy nước ấm ấm mà uống.

Mỗi ve lớn giá là 2\$00, mỗi ve nhỏ 1\$20. - ĐÀI-LY: Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ đều có bán.



